TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2024/HS-ST
Ngày: 24 – 6 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hứa Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Thắng

Ông Nguyễn Trường Hận

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Thúy Vân, là Thư ký Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đồng Tình – Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 24 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2024/QĐXXST-HS ngày 29/5/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Yến Th**, sinh năm: 1993, tại tỉnh Cà Mau (có mặt).

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp T.Đ B, xã TAK, huyện Đ.D, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hoàng O (đã chết) và bà Phạm Diệu H; vợ: Huỳnh Thảo L (đã ly hôn 2015); con: 01 người, sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: 01, ngày 22/02/2024, bị Công an xã TAK, huyện Đ.D, tỉnh Cà Mau Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa nộp phạt).

Bị tạm giữ trong trường hợp đầu thú từ ngày 23/3/2024, sau đó chuyển tạm giam đến nay.

- *Bị hại:* Anh **Thái Thành H**, sinh năm: 2001 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C.B, xã P.L, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Chị **Thái Kim T**, sinh năm: 2005 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp C.B, xã P.L, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 08/3/2024, Phạm Yến Th cùng Nguyễn Bé Ch đến nhà ông Thái Văn V là cha nuôi của Th ở ấp C.B, xã P.L, huyện T, tỉnh Cà Mau chơi. Khi đến nhà, ông V tổ chức cho Th, Ch, L, C cùng nhậu; đến khoảng 17 giờ, vợ và con trai ông V là Thái Thành H đi làm về tham gia nhậu chung. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Ch nghỉ nhậu và ra võng ngoài lộ phía trước nhà nằm ngủ. Một lúc sau, Th đi vệ sinh phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu vàng 64Gb của H để trên tủ tivi và 01 điện thoại hiệu Iphone Xs Max 64Gb màu vàng, có ốp lưng màu hồng của T để trong nón bảo hiểm trên bộ ván nhà trước không ai quản lý nên Th nảy sinh ý định chiếm đoạt các tài sản này. Th lén lút lấy 02 điện thoại bỏ vào túi quần đang mặc rồi kêu Ch chở Th về nhà của Ch ở ấp T.B, xã P.L, huyện T, Th vào lấy nón kết rồi kêu Ch chở đến nhà trọ Anh Đào thuộc khóm 7, thị trấn T, huyện T thuê phòng ngủ. Ngày 09/3/2024, Th bán điện thoại Iphone Xs Max 64Gb cho một thanh niên không rõ nhân thân với giá 800.000đ; bán điện thoại Iphone 11 Promax cho cửa hàng điện thoại di động Anh Duy khóm 1, thị trấn T với giá 850.000đ. Do nhận thấy hành vi của mình sai phạm nên ngày 23/3/2024, Th đến Công an xã P.L đầu thú để mong sự khoan hồng của pháp luật.

Kết luận định giá số: 13/KL-ĐGTS ngày 28/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu vàng tỷ lệ 63% x 13.500.000đ = 8.505.000đ; 01 điện thoại hiệu Iphone Xs Max 64Gb màu vàng tỷ lệ 80% x 8.900.000đ = 7.120.000đ. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 15.625.000đ.

Tại Cáo trạng số: 57/CT-VKS ngày 21/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Phạm Yến Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, kiểm sát xét xử giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Về hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Yến Th từ 09 tháng đến 18 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 585, 589 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo bồi thường cho chị T 7.120.000đ. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho anh H 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo Phạm Yến Th là lén lút, chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu vàng của anh H trị giá 8.505.000đ; 01 điện thoại hiệu Iphone Xs Max màu vàng của chị T trị giá 7.120.000đ. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 15.625.000đ nên hành vi này của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, đúng với cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách bất hợp pháp, vi phạm pháp luật hình sự; không những xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang, bất ổn trong quần chúng và làm mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi bất chính, ý thức xem thường pháp luật cũng như muốn hưởng lợi trên sức lao động của người khác mà bị cáo đã thực hiện tội phạm hoàn thành với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo tuổi còn trẻ, lẽ ra phải biết chuyên tâm lao động chân chính để phụ giúp gia đình và chăm lo cho bản thân, con cái bị cáo, làm người công dân tốt, có ích cho xã hội nhưng vì lòng tham lam nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Do đó, cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi bị cáo gây ra, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe, trừng trị của pháp luật, đồng thời có thời gian cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét nhân thân bị cáo chưa tiền án, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội, bị cáo thấy được hành vi sai trái nên chủ động đến Công an đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ông nội, ông ngoại của bị cáo là người có công với Cách mạng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản của chị T bị chiếm đoạt là 01 điện thoại hiệu Iphone Xs Max 64Gb màu vàng hiện không thu hồi được nên buộc bị cáo phải bồi thường cho chị T giá trị chiếc điện thoại này theo kết luận định giá 7.120.000đ là phù hợp.

[6] Đối với điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, không có lắp sim, phần kính ở mặt phía sau lưng bị rạn nứt, đã qua sử dụng là tài sản của anh H đã thu hồi lại được nên trả điện thoại này cho anh H là có cơ sở.

[7] Đối với anh Nguyễn Tùng D, chủ cửa hàng điện thoại Anh Duy có mua 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu vàng do Th chiếm đoạt của anh H mang đi bán nhưng anh D không biết tài sản này do Th trộm cắp mà có nên Công an huyện T không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, 589 của Bộ luật dân sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo: Phạm Yến Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Phạm Yến Th 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2024.

- Buộc bị cáo bồi thường cho chị Thái Kim T số tiền 7.120.000đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Trả lại cho anh Thái Thành H 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, không có lắp sim, phần kính ở mặt phía sau lưng bị rạn nứt, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/5/2024 giữa cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ; án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch buộc bị cáo phải chịu 356.000đ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Bị cáo, bị hại Thái Kim T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Thái Thành H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- VKS tỉnh Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- CAND huyện Trần Văn Thời;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Hứa Minh Hải